TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-DS	*Thuận Châu, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST - DS ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần N; Địa chỉ: Cụm C, tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Ông Lê Hoài H, trú tại: Phòng 409, nhà B, khu DA 86 Lê Trọng T, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Giám đốc Công ty Cổ phần N)

Ông Mai Văn Q, trú tại: thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên – Phó Giám đốc Công ty Cổ phần N là người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hoài H (Văn bản ủy quyền số 14/2021/UQ-NFTB ngày 01/4/2022).

- Bị đơn: Ông Quàng Văn X, Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng số tiền ông Quàng Văn X phải thanh toán cho Công ty Cổ phần N là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

Ngày 30/5/2022, ông Quàng Văn X phải thanh toán số tiền: 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Ngày 30/6/2022, ông Quàng Văn X phải thanh toán số tiền: 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi thành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Về án phí:

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị đơn ông Quàng Văn X.

Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần N số tiền 2.344.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0000864 ngày 14 tháng 02 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hà